

Số: 893/2025/QĐST-DS Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 2989/2024/TLST – DS ngày 24 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm: 1990

Địa chỉ: số D đường G, khu phố E, phường A, thành phố T, (nay là phường A),
Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Khôi N, sinh năm: 1972

Địa chỉ liên lạc: số F đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh

(Văn bản ủy quyền ngày 18/11/2024)

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1966

Địa chỉ: C Xa Lộ H, khu phố D, phường A, thành phố T, (nay là phường A),
Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoàng Anh D, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Khu N đường A, phường L, thành phố T (nay là phường T), Thành phố
Hồ Chí Minh

Bà Trương Thị Bé H, sinh năm: 1977

Địa chỉ: 337 Xa Lộ Hà Nội, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, (nay là phường An Khánh), Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận hợp đồng mua bán đất lập ngày 21/8/2015 (giấy tay) giữa ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Ngọc A đối với quyền sử dụng thuộc thửa 1032, tờ bản đồ số 8, phường P, Quận I (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh). Công nhận cho bà Trần Thị Ngọc A được quyền sử dụng thửa 1032, tờ bản đồ số 8, phường P, Quận I (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 805392, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 2577QSDĐ/PH do Ủy ban nhân dân Quận I cấp ngày 10/12/2003, đăng ký thay đổi cho ông Nguyễn Văn S ngày 02/7/2009.

Bà Trần Thị Ngọc A được quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa 1032, tờ bản đồ số 8, phường P, Quận I (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 805392, số vào sổ cấp giấy chứng nhận 2577QSDĐ/PH do Ủy ban nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/12/2003, đăng ký thay đổi cho ông Nguyễn Văn S ngày 02/7/2009.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nguyên đơn tự nguyện chịu (đã thực hiện xong).

Về án phí: 19.020.000 (mười chín triệu không trăm hai mươi ngàn) đồng. Bà Trần Thị Ngọc A nộp 9.510.000 đồng, ông S nộp 9.510.000 đồng nhưng bà Trần Thị Ngọc A tự nguyện nộp thay cho ông Nguyễn Văn S và được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Ngọc A đã nộp 19.320.000 đồng theo biên lai số 0068142 ngày 19/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H). Trả lại cho bà Trần Thị Ngọc A 300.000 đồng tạm ứng án phí còn dư.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 2;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Võ Thị Mai Trâm

